

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ PHỦ LÝ
TỈNH HÀ NAM**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 138/2022/HS-ST

Ngày 17 - 11- 2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ PHỦ LÝ- TỈNH HÀ NAM

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Mai Oanh.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Lê Chí Trung và bà Nguyễn Thị Phương.

- Thư ký phiên tòa: Bà Trần Thị Anh – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Phủ Lý, tỉnh Hà Nam.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phủ Lý, tỉnh Hà Nam tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Mạnh Thắng - Kiểm sát viên.

Ngày 17 tháng 11 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Phủ Lý, tỉnh Hà Nam, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 133/2022/TLST-HS ngày 28 tháng 10 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 141/2022/QĐXXST-HS ngày 04 tháng 11 năm 2022, đối với bị cáo:

Họ và tên: Mai Xuân N, sinh năm 1986 tại Hà Nam; Nơi cư trú: Tổ 12, phường Hg, thành phố P, tỉnh Hà Nam; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Mai Xuân T, sinh năm 1953 và bà Nguyễn Thị H, sinh năm 1955; vợ Bùi Thị Thanh L(đã ly hôn); con: có một con sinh năm 2015; tiền án: Không; tiền sự: Ngày 13/02/2019 bị Tòa án nhân dân thành phố Phủ Lý áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc thời hạn 18 tháng; nhân thân: ngày 04/01/2019 bị công an phường H, thành phố P xử phạt hành chính 1.000.000đ về hành vi;”sử dụng trái phép chất ma túy;”; bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 12/8/2022 và chuyển tạm giam từ ngày 28/8/2022 đến nay tại Trại tạm giam Công an tỉnh Hà Nam; có mặt.

- Người làm chứng: Ông Nguyễn Văn T, sinh năm 1959; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 7 giờ 30 phút ngày 22/8/2022, Mai Xuân N đang ở nhà thì có bạn nghiện mới quen tên H (không biết rõ địa chỉ) đi xe mô tô (không rõ biển kiểm soát) đến gặp N. Khi gặp nhau H rủ N góp tiền mua ma túy cùng sử dụng, N nói chỉ còn 50.000đ và H đồng ý, N đưa tiền cho H và cả hai lên xe mô tô đi đến

khu vực nhà thi đấu đa năng tỉnh Hà Nam thuộc thôn P, xã T, thành phố P, tỉnh Hà Nam thì gặp một người đàn ông khoảng 40 tuổi (không rõ nhân thân, lai lịch), H đưa tiền cho người này, người đàn ông đưa lại cho H 01 gói giấy bạc màu vàng rồi bỏ đi. H điều khiển xe chở N đi tìm nơi sử dụng, trên đường đi Hoàng đưa cho N gói giấy bạc, N biết đó là ma túy nên cầm cất vào túi quần bên phải phía trước đang mặc. Khi H điều khiển xe đi đến khu vực đường gom dân sinh cạnh cao tốc Cầu G - N thuộc thôn P, xã T, thành phố P thì bị tổ công tác Công an xã T yêu cầu H dừng xe kiểm tra, N xuống xe, lợi dụng sơ hở H điều khiển xe bỏ chạy, tại chỗ N đã tự giác lấy từ trong túi quần bên phải phía trước đang mặc 01 gói giấy bạc màu vàng, N khai nhận đó là ma túy, N cất giấu để sử dụng. Lực lượng Công an đã đưa N cùng vật chứng về trụ sở lập biên bản bắt người phạm tội quả tang theo quy định của pháp luật.

Thu giữ vật chứng gồm:

- 01 gói giấy bạc màu vàng bên trong chứa chất bột màu trắng dạng cục được niêm phong trong phong bì ký hiệu QT01.

Ngày 22/8/2022, Công an xã T đã bàn giao đối tượng Mai Xuân N, vật chứng cùng hồ sơ vụ việc đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Phủ Lý để giải quyết theo thẩm quyền.

Tại bản kết luận giám định số 411/PC09 – MT ngày 26/8/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Hà Nam, kết luận: “Mẫu bột màu trắng dạng cục trong phong bì ký hiệu QT01 gửi giám định là ma túy, có khối lượng 0,163g, loại: Heroine”.

Ngày 23/8/2022, Cơ quan CSĐT – Công an thành phố Phủ Lý thi hành Lệnh khám xét khẩn cấp đối với chỗ ở của Mai Xuân N tại tổ 12, phường H, thành phố P. Kết quả không thu giữ đồ vật, tài sản gì liên quan.

Tại bản cáo trạng số 142/CT-VKS-PL ngày 26/10/2022, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phủ Lý, tỉnh Hà Nam truy tố Mai Xuân N về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

* Tại phiên tòa:

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phủ Lý trình bày luận tội: Giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo như đã nêu trong bản cáo trạng, không thay đổi, bổ sung. Sau khi phân tích tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội và nhân thân của bị cáo, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, đề nghị Hội đồng xét xử:

+ Về trách nhiệm hình sự: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, Điều 51; Điều 38; Điều 50 Bộ luật Hình sự. Tuyên bố bị cáo Mai Xuân N phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”; Xử phạt bị cáo Mai Xuân N từ 24 đến 30 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ; Bị cáo phạm tội không có mục đích trục lợi, bản thân nghiện ma túy, không có tài sản, thu nhập nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

+ Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự và Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự: Toàn bộ số Heroine hoàn trả sau giám định cùng toàn bao gói là vật cầm lưu hành đề nghị tịch thu tiêu hủy.

- Bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội đúng như bản cáo trạng đã truy tố. Bị cáo không tranh luận, bào chữa mà chỉ xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt và xin miễn phạt tiền bổ sung.

Căn cứ vào chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, của Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp. Chứng cứ đã thu thập trong hồ sơ là hợp pháp.

[2] Đối với người tham gia tố tụng là người làm chứng vắng mặt tại phiên tòa nhưng trong hồ sơ vụ án đã có đầy đủ lời khai của họ, được cơ quan điều tra tiến hành lấy lời khai theo đúng quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự, nên Hội đồng xét xử vẫn tiến hành xét xử theo quy định pháp luật.

[3] Về tội danh: Tại phiên tòa, bị cáo Mai Xuân N đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như nội dung bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phủ Lý đã nêu. Lời khai nhận của bị cáo được thẩm tra tại phiên tòa phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, biên bản thu giữ, niêm phong vật chứng, kết luận giám định về chất ma túy, lời khai của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án, lời khai của người làm chứng và các tài liệu khác có trong hồ sơ của vụ án. Hội đồng xét xử có đủ chứng cứ để buộc tội: Khoảng 08 giờ 15 phút ngày 22/8/2022, tại khu vực đường gom dân sinh cạnh cao tốc Cầu G - N thuộc thôn Phú T, xã T thành phố P, Mai Xuân N đang cất giữ trái phép khối lượng 0,163 gam chất ma túy, loại Heroine, mục đích để sử dụng thì bị lực lượng Công an xã T thành phố P phát hiện, bắt quả tang.

Hành vi nêu trên của bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự. Cáo trạng và luận tội của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phủ Lý đối với bị cáo là đúng người, đúng tội, có căn cứ, phù hợp pháp luật.

[4] Về nhân thân, các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự đối với bị cáo:

Về nhân thân: Bị cáo là người có nhân thân xấu, ngày 13/02/2019 bị Tòa án nhân dân thành phố Phủ Lý áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc thời hạn 18 tháng (hiện vẫn xác định là tiền sự), cũng năm 2019 bị xử phạt hành chính là phạt tiền về sử dụng trái phép chất ma túy nhưng bị cáo không lấy đó làm bài học để rèn luyện, tu dưỡng bản thân mà tiếp tục phạm tội về ma túy.

Về tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đều thành khẩn khai báo ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng nào.

[5] Về hình phạt chính, hình phạt bổ sung:

- Hình phạt chính: Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, bị cáo thực hiện hành vi phạm tội với lỗi cố ý, đã xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước đối với các chất ma túy và các chất gây nghiện, gây mất trật tự trị an trong xã hội và là nguyên nhân phát sinh các tệ nạn xã hội và các tội phạm nguy hiểm khác. Vì vậy, việc xét xử nghiêm minh hành vi phạm tội này là cần thiết, với mức hình phạt tương xứng tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội bị cáo đã thực hiện. Xem xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo, thấy cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhất định mới có tác dụng cải tạo, giáo dục đối với bị cáo và nâng cao hiệu quả công cuộc đấu tranh, phòng chống tội phạm chung trong cộng đồng.

- Hình phạt bổ sung: Bị cáo là người nghiện ma túy, không có tài sản riêng gì, không có công việc và thu nhập ổn định, mục đích tàng trữ ma túy để sử dụng nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[6] Về vấn đề khác của vụ án:

Về nguồn gốc số ma túy thu giữ của bị cáo: Bị cáo khai mua của người thanh niên khoảng 40 tuổi. Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an thành phố Phủ Lý đã phối hợp với Công an xã T, thành phố Phủ Lý tiến hành xác minh nhưng không xác định được nhân thân, lai lịch của người này. Ngoài lời khai của bị cáo không còn tài liệu, chứng cứ nào khác nên không đủ căn cứ để xử lý người bán ma túy cho bị cáo trong vụ án này.

Đối với người đàn ông tên H, bị cáo khai là bạn nghiện mới quen khoảng 30 tuổi (không rõ nhân thân, lai lịch) gặp ở sân vận động thành phố P thuộc phường H, thành phố P, Cơ quan CSĐT – Công an thành phố Phủ Lý đã phối hợp với Công an phường H xác minh nhưng không xác định được nhân thân, lai lịch của người này. Ngoài lời khai của bị cáo không còn tài liệu, chứng cứ nào khác nên không có căn cứ để xử lý trong vụ án này.

[7] Về xử lý vật chứng đã thu giữ:

- Đối với số ma túy loại Heroine được hoàn trả sau giám định cùng toàn bộ bao gói được niêm phong trong phong bì số 441 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hà Nam là vật cấm lưu hành cần tịch thu tiêu hủy.

[8] Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo phải nộp theo quy định của pháp luật.

[9] Về quyền kháng cáo: Bị cáo thực hiện theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38; Điều 47; Điều 50 Bộ luật Hình sự.

Căn cứ các Điều 106, 136, 331, 333 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí của Quốc hội.

Căn cứ Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

[1] Tuyên bố bị cáo Mai Xuân N phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

[2] Xử phạt bị cáo Mai Xuân N: 30 (ba mươi) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 22/8/2022.

[3] Xử lý vật chứng đã thu giữ:

- Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) phong bì đã niêm phong dán kín mặt trước ghi “Mẫu vật hoàn trả QT01”, số 441 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hà Nam.

(Tình trạng, đặc điểm vật chứng như trong biên bản giao nhận vật chứng lập ngày 28/10/2022 giữa Cơ quan CSĐT Công an thành phố Phủ Lý với Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Phủ Lý).

[4] Án phí hình sự sơ thẩm: Buộc bị cáo Mai Xuân N phải nộp 200.000đ (hai trăm nghìn đồng).

Án xử công khai sơ thẩm, bị cáo được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người phải thi hành án dân sự có quyền tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Hà Nam;
- VKSND tỉnh Hà Nam;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Hà Nam;
- VKSND thành phố Phủ Lý;
- CQCSĐT CA thành phố Phủ Lý;
- CQTHAHS có thẩm quyền;
- Chi cục THADS thành phố Phủ Lý;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA****(đã ký)****Nguyễn Thị Mai Oanh**